

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số **07/2021/TLST-HNGĐ**, ngày **10 tháng 3 năm 2021**, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lò Thị D, sinh năm 1978.

Nơi ĐKKHKT: Thôn 2, xã I, huyện I, tỉnh Kon Tum.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Cháo Pi, xã L, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Ông Phạm Văn B, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Thôn 2, xã I, huyện I, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều **55, 57** Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **07 tháng 4 năm 2021**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **07 tháng 4 năm 2021** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lò Thị D và Ông Phạm Văn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lò Thị D và Ông Phạm Văn B thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 02 (hai) con chung là: Phạm Văn B1, sinh năm 1996 và Phạm Văn Quang, sinh năm 1999.

Hai con chung Phạm Văn B1 và Phạm Văn Q đã trên 18 tuổi và sống tự lập nên Bà Lò Thị D, Ông Phạm Văn B không yêu cầu gì.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 3 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ khoản 1 Điều 24; khoản 7 điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị

quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bà Lò Thị D chịu 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/ 0001475 ngày 10/3/2021 của Chi cục Thi hành án huyện I, tỉnh Kon Tum.

Hoàn trả cho Bà Lò Thị D 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng, nhận tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện I, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện I;
- UBND xã L, L, Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện I;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lý Trọng Nguyên